

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-PT

Ngày: 23 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

-Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/HS-PT ngày 25 tháng 10 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Huy B**, sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ là Vũ Thị Kim O (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 16/4/2002, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 10/8/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; ngày 07/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (nay là thị xã D), tỉnh Hà Nam xử phạt 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ra trại ngày 26/12/2019. Nhân thân: Ngày 04/8/2009, UBND huyện Duy Tiên (nay là thị xã D), tỉnh Hà Nam ban hành Quyết định số 1544/QĐ-UBND đưa đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 04/8/2011. Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Quang V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

+ Anh Phan Văn N, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Anh Đặng Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/12/2022, Phan Văn N đến nhà Nguyễn Quang V ở Tổ dân phố N, phường T, thị xã D chơi, khi đó có một mình V ở nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Phạm Huy B điều khiển xe mô tô BKS 18F1- 108.xx đến nhà V. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1996, cư trú tại Tổ dân phố N, phường T sử dụng điện thoại có số thuê bao 03675710xx gọi điện đến điện thoại có số thuê bao 03461201xx của B hỏi mua 200.000 đồng ma túy, loại Heroine, B đồng ý và hẹn Đ đến nhà V để bán ma túy. Đ một mình đi bộ đến nhà V. Khi đến nơi, Đ thấy V đang dắt xe của B đi ra ngoài để đi đón con, Đ đi vào trong nhà thì thấy B và N đang ngồi ở trong phòng khách. B đứng dậy đi ra chỗ Đ, Đ đưa cho B 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, B cầm tiền rồi đưa cho Đ 01 gói ma túy, loại Heroine, bên ngoài bọc bằng giấy, loại giấy của tờ lịch và nói với Đ “Nhanh nhanh lên không vợ thằng V nó về”. Đ cầm gói ma túy mua của B mang về nhà một mình sử dụng hết.

Sau khi V, B và N cùng nhau nấu cơm và ăn trưa tại nhà V, đến khoảng 13 giờ cùng ngày, B một mình điều khiển xe mô tô BKS 18F1- 108.xx đi ra ngoài, V và N không biết B đi đâu, làm gì. Khoảng 14 giờ cùng ngày, B quay lại nhà V, V đi ra mở cổng cho B vào rồi khóa cổng, đóng cửa nhà lại. V, B đi vào trong nhà và cùng N ngồi xuống chiếu trải dưới nền phòng khách, B ngồi cạnh cửa sổ quay lưng ra cửa chính, N ngồi đối diện với B, V ngồi quay mặt ra cửa sổ, B nói với V và N “Anh em có chơi tí không”. Hiểu ý của B rủ sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine nên V và N đều đồng ý. B lấy từ túi áo ngực phía bên trong chiếc áo các cục ma túy nhỏ, loại Heroine và lấy trong ví ra 02 mảnh giấy bạc chưa qua sử dụng. B nhúng 01 tờ giấy bạc này vào cốc nước rồi bóc bỏ phần giấy vứt đi, lau khô phần giấy bạc còn lại, dùng chiếc bật lửa màu đỏ của mình bật lên hơi, đốt để cho mảnh giấy bạc đó khô và nóng lên, đổ gói ma túy lên tờ giấy bạc, bật lửa hơi, đốt bên dưới để khói bốc lên và sử dụng bằng hình thức hít. Khi B sử dụng được 01 hơi thì hơi, đốt bên dưới tờ giấy bạc có chứa ma túy cho N sử dụng. Khi N sử dụng xong, B hơi, đốt bên dưới tờ giấy bạc có chứa ma túy cho V sử dụng. B đốt ma túy cho N và V cùng mình sử dụng ma túy, mỗi người được 05 - 06 lượt thì hết số ma túy mà B đã bỏ ra.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, B ra lấy cổng xe mô tô BKS 18F1- 108.xx chuẩn bị đi về thì Tổ công tác Công an thị xã D đến yêu cầu V mở cửa để vào kiểm tra nhưng V không chấp hành. Thấy vậy, Phan Văn N chạy vào buồng ngủ

của vợ chồng V lẫn trốn, Phạm Huy B chạy vào nhà vệ sinh nhà V, còn V chạy vào phòng khách vợ tờ giấy bạc mà cả nhóm vừa dùng để sử dụng ma túy, mảnh giấy loại giấy của tờ lịch mà B sử dụng để bọc gói ma túy bỏ ra sử dụng trước đó đang để trên chiếu ở phòng khách đem vào nhà vệ sinh, thả vào bồn cầu và xả nước tiêu hủy. Khoảng 15 phút sau, được gia đình và cơ quan Công an giải thích, Nguyễn Quang V mở cửa cho cơ quan Công an vào làm việc. Công an thị xã D đã tiến hành lập biên bản vụ việc.

- Vật chứng thu giữ: Tạm giữ tại sân nhà Nguyễn Quang V 01 xe mô tô kiểu xe Taurus, màu số máy 16S1-077758, số khung RLGS16S10AX077753, đeo BKS 18F1- 108.xx; thu giữ của Nguyễn Quang V: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, mặt màn hình bị rạn nứt bên trong lắp 01 sim điện thoại đã qua sử dụng; thu của Phạm Huy B 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang V thu giữ: 01 mảnh giấy bạc màu trắng chưa qua sử dụng kích thước khoảng (07x08)cm; 01 mảnh giấy bạc không rõ hình, bị cháy xém, kích thước khoảng (03x04)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX01” .

Tại Bản kết luận giám định số 759/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (7,7x8,6)cm, trong phong bì niêm phong ký hiệu KX01 gửi giám định không bám dính các loại ma túy thường gặp (Heroin, Methamphetamine, Katamine, MDMA...); 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém một phần trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroin.

Tại Bản kết luận giám định số 760/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Tìm thấy 6-Monoacetylmorphine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroin trong mẫu nước tiểu ký hiệu Nguyễn Quang V, Phan Văn N và Phạm Huy B gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quang V đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình; Phạm Huy B không thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam quyết định:

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Huy B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy B 09 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt Nguyễn Quang V 08 năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/9/2023, bị cáo Phạm Huy B kháng cáo toàn bộ bản án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Huy B; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Huy B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo cho rằng bị oan, không phạm tội vì bị cáo không thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trong cáo trạng và trong bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Huy B trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm theo quy định khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Huy B:

[2.1] Về hành vi và tội danh: Xét thấy, lời khai của Nguyễn Quang V Phan Văn N là phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả giám định. Do đó, tuy bị cáo Phạm Huy B không thừa nhận hành vi của mình nhưng có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 22/12/2022, tại phòng khách nhà Nguyễn Quang V ở Tổ dân phố N, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Phạm Huy B đã rủ Nguyễn Quang V và Phan Văn N cùng sử dụng trái phép chất ma túy thì Nguyễn Quang V và Phan Văn N đồng ý. Phạm Huy B đã lấy từ trong người ra 01 gói Heroine, giấy bạc, bật lửa để sử dụng bằng cách hít. Phạm Huy B cho Heroine lên giấy bạc, dùng bật lửa hơi đốt phía dưới làm cho Heroine cháy, bốc khói rồi Phạm Huy B, Nguyễn Quang V và Phan Văn N cùng nhau lần lượt hít, mỗi người hít khoảng 05 đến 06 lần thì hết gói Heroine.

Với hành vi trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam quyết định tuyên bố bị cáo Phạm Huy B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Về hình phạt: Bị cáo Phạm Huy B có nhân thân rất xấu, phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Huy B 09 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[2.4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã D đối với bị cáo Phạm Huy B là phù

hợp, có căn cứ, đúng pháp luật.

Như vậy, kháng cáo của bị cáo Phạm Huy B là không có căn cứ, không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[3] Kháng cáo của bị cáo Phạm Huy B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Huy B; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo Phạm Huy B.

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Huy B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy B 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 759/KTHS chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 biển số xe mô tô 18F1-108.xx; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO mặt màn hình bị rạn nứt, bên trong lắp 01 sim điện thoại.

3. Bị cáo Phạm Huy B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND thị xã D;
- Công an thị xã D;
- Chi cục THADS thị xã D;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hải